

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

- Chủ đầu tư: Công an thành phố Hải Phòng.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác số hóa hồ sơ.
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác số hóa hồ sơ.
- Giá gói thầu: 3.045.000.000 đồng.
- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí thường xuyên do Bộ Công an cấp năm 2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 15 ngày.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Hàng hóa chào thầu phải đáp ứng tính hợp lệ theo yêu cầu tại Mục 3 Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT của E-HSMT. Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh cụ thể như sau:

+ Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ của hàng hoá dự thầu tại Mẫu số 10B Chương IV Webform trên hệ thống. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá (nhà thầu không được tham chiếu tới các nội dung khác trong E-HSDT mà phải đề xuất cụ thể tại Mẫu số 10B Chương IV). Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin kê khai trong Mẫu số 10B Chương IV so với tài liệu đính kèm thì thông tin trong Mẫu số 10B là cơ sở để xem xét, đánh giá, trừ trường hợp ký mã hiệu (nếu

có), nhãn hiệu, hãng sản xuất kê khai tại Mẫu số 10B Chương IV không tồn tại trên thị trường. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho nhiều hơn một đơn vị tính của hàng hóa (hai cái, hai chiếc...) thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định số lượng tương ứng với từng hãng sản xuất. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

Nhà thầu phải kê khai xuất xứ của hàng hóa trong Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu chào nhiều xuất xứ cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) nhưng cùng một hãng sản xuất và có cùng đơn giá thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định cụ thể xuất xứ của hàng hóa này.

+ Nhà thầu cung cấp Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa để chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa so với yêu cầu kỹ thuật tại Chương V E-HSMT. Trường hợp nhà thầu không đính kèm Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm làm rõ, bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSDT. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đưa ra tại Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa.

+ Nhà thầu cung cấp catalogue, tài liệu kỹ thuật hoặc hồ sơ sản phẩm hoặc tài liệu in từ website chính thức của nhà sản xuất/ đại diện chính thức của hãng sản xuất tại Việt Nam hoặc tài liệu khác tương đương để chứng minh rằng hàng hóa mà nhà thầu cung cấp đáp ứng các yêu cầu cơ bản về kỹ thuật theo đúng quy định tại Mục 1.2 Chương V E-HSMT.

Trường hợp hàng hóa sau khi bàn giao không đúng với thông số nhà thầu đưa ra khi tham dự thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu.

Đối với các tài liệu nhà thầu cung cấp trong E-HSDT nếu bằng tiếng nước ngoài phải có các bản dịch ra Tiếng Việt và nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch. Trường hợp phát hiện ra bản dịch có sự thiếu trung thực dẫn đến làm sai lệch kết quả chấm thầu, nhà thầu sẽ được coi là gian lận khi tham dự thầu và phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật theo đúng quy định.

b) Yêu cầu về kỹ thuật:

Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào (nếu có) trong Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn, công nghệ **“tương đương”** hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

BẢNG YÊU CẦU THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
Yêu cầu chung		<ul style="list-style-type: none"> - Ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu: Nhà thầu tự đề xuất - Hãng, nước sản xuất: Nhà thầu tự đề xuất - Năm sản xuất: Năm 2025 - Hàng hóa mới 100%.
1	Thiết bị lưu trữ NAS	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ thiết bị gồm: 01 Thiết bị; 01 Gói phụ kiện; 01 Dây nguồn AC; 01 hướng dẫn lắp đặt. - Kiểu dáng: Rackmount 2U NAS - Bộ vi xử lý: Intel Xeon D-1521 quad-core 2.4GHz, up to 2.7GHz. - Công cụ mã hóa phần cứng: Hardware encryption engine: Yes (AES-NI) - Bộ nhớ: $\geq 32\text{GB}$ (2x8GB DDR4-2133 ECC UDIMM + 02 x 8GB DDR4-2666 ECC) (up to 64GB). - Số lượng khay ổ cứng sẵn sàng: ≥ 12 khay (hot plug) - Hỗ trợ mở rộng ≥ 36 khay ổ cứng 3.5"/ 2.5" với thiết bị mở rộng. - Ổ cứng HDD: 04 x 16TB SATA 3.5" Enterprise - Kết nối tối thiểu có: 4 ports 1GbE RJ45, Dual-port 10GbE SFP+ - Phụ kiện tối thiểu có: <ul style="list-style-type: none"> + 01 x Dual-port 10GbE SFP+ Ethernet (đã bao gồm module để kết nối hoạt động) + 01 x Bộ thanh ray trượt
2	Máy quét tài liệu tốc độ cao	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ kiện đi kèm: Khay giấy, khay giấy ADF, dây nguồn AC, bộ chuyển nguồn, cáp USB, đĩa DVD cài đặt. - Kiểu máy: Quét 2 mặt nạp giấy tự động + Khay quét phẳng Flatbed A3 - Đèn quét: Color CCD (Charge-coupled device) x 3

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> - Khổ giấy: + ADF: Tối đa: $\geq (304,8 \times 431,8)$ mm; Tối thiểu: $\leq 50,8 \times 69$ mm; Kéo giấy dài (quét trang dài): ≥ 5.588 mm. + Flatbed: Tối đa: $\geq (304,8 \times 457,2)$ mm - Định lượng giấy: tối thiểu ≤ 20 g/m², tối đa ≥ 413 g/m². Khả năng quét thẻ nhựa chữ nổi, độ dày tối đa $\geq 1,4$mm. - Tốc độ quét (A4 ngang, quét màu, 300dpi): + ADF: Một mặt: ≥ 100 ppm, Hai mặt: ≥ 200 ipm + Flatbed: $\leq 0,6$ giây - khay giấy: ≥ 300 tờ (A4: 80 g/m²) - Công suất: ≥ 44.000 trang/ ngày - Phát hiện kéo đúp, bảo vệ giấy: Bảng cảm biến siêu âm & Cảm biến giấy & iSOP - Hỗ trợ các định dạng file: Bitmap, TIFF, Multi-TIFF, JPEG, JPEG2000, Searchable PDF, PDF, PDF/A, PNG, RTF, Word, Excel, PowerPoint. - Hỗ trợ Index file: XML, CSV, TXT. - Tính năng tách trường văn bản (Metadata fields): 20 trường, hỗ trợ font tiếng Việt. - Nhận dạng chữ viết tay: Phần mềm có khả năng nâng cấp lên nhận dạng chữ viết tay bằng tùy chọn bản phần mềm nâng cao.
3	Máy quét tài liệu khổ A4	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ kiện đi kèm: Khay giấy ADF, dây nguồn AC, bộ đổi nguồn, cáp USB, đĩa DVD cài đặt. - Kiểu máy: Quét 2 mặt tự động - Đèn quét: ADF: CIS x 2 - Khổ giấy: + Tối đa: $\geq (215,9 \times 355,6)$ mm; Tối thiểu: $\leq (48 \times 50)$ mm

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> + Kéo giấy dài: ≥ 6.096 mm + Quét thẻ nhựa chữ nổi, độ dày tối đa $\geq 1,4$mm + Quét sô/ Hộ chiếu: tối đa dày ≥ 7 mm - Định lượng giấy: tối thiểu ≤ 20 g/m², tối đa ≥ 465 g/m² - Khay giấy: ≥ 100 tờ (A4: 80 g/m²) - Tốc độ quét (A4 dọc, quét màu, 300dpi): ADF: Một mặt: ≥ 70 ppm, Hai mặt: ≥ 140 ipm - Công suất: ≥ 10.000 trang/ ngày - Cổng kết nối tối thiểu có: USB 3.2 Gen1x1 / USB 2.0 / USB 1.1, 10BASE-T, 100BASE-TX, 1000BASE-T - Chức năng quét khổ A3, bì thư: Khả năng quét giấy khổ A3 bằng cách gập đôi và quét bì thư mà không cần sử dụng phụ kiện. - Chức năng vận hành, quản lý máy: Tính năng cài phần mềm điều khiển máy quét trên máy chủ, các máy quét trong mạng kết nối trực tiếp với máy chủ này để thực hiện tác vụ quét mà không cần kết nối qua PC. - Kết xuất dữ liệu (indexing): Kèm theo phần mềm tách trường văn bản, khả năng khoanh 20 vùng văn bản tiếng Việt, nhận dạng (OCR) vùng văn bản sau đó kết xuất thông tin vào file chuẩn .txt, .csv, .xml. Người sử dụng có khả năng tự khoanh vùng trường văn bản cần nhận dạng.
4	Máy quét tài liệu khổ A3	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ kiện đi kèm: Dây nguồn AC, bộ đổi nguồn AC, cáp USB, tấm nền, đĩa DVD cài đặt, bộ mở rộng (x2). - Loại máy: Máy quét sách khổ A3 - Kiểu quét: Hệ thống Over Head, quét đơn - Các chế độ quét: Màu, xám, đen trắng, tự động - Cảm biến hình ảnh: Lens reduction optics / CCD màu x 1

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sáng: (Đèn LED trắng + ánh sáng từ ống kính) x 2 - Cổng kết nối máy tính tối thiểu có: USB2.0/ USB1.1 (Kết nối: Loại B) - Kích cỡ tài liệu quét tối thiểu có: Tự động nhận biết khổ giấy, A3 (giấy ngang), A4 (giấy ngang), A5 (giấy ngang), A6 (giấy ngang), B4 (giấy ngang), B5 (giấy ngang), B6 (giấy ngang), Bưu thiếp, Danh thiếp, Thư đôi (giấy ngang), Thư, Văn bản pháp lý (giấy ngang) và Tùy chỉnh kích cỡ (Tối đa: $\geq 432 \times 300$ mm, tối thiểu: $\leq 25,4 \times 25,4$ mm) - Độ dày của tài liệu: tối đa ≥ 30 mm. - Tốc độ scan: 3 giây/trang, chất lượng quét màu 600dpi - Chế độ Quét thường: Nhấn nút scan cho mỗi trang/ Quét với chế độ hện giờ. - Có thể quét danh thiếp, thẻ, mẫu hình ảnh – tối đa 10 tài liệu cùng lúc. Tự động cắt tách các tài liệu này, chỉnh sửa loại bỏ phần thừa hay lệch hướng; Tự động sửa chữa sự biến dạng do đường cong của sách/ tạp chí; Tự phát hiện chuyển trang; Tích hợp sẵn nhận dạng tiếng Việt (OCR), chuyển đổi sang dạng văn bản có thể chỉnh sửa (word, excel, powerpoint, PDF có thể tìm kiếm).

1.3. Các yêu cầu khác:

- Đối với Thiết bị lưu trữ NAS: Chi phí vận chuyên, lắp đặt hoàn chỉnh, bàn giao, cài đặt, vận hành, hướng dẫn sử dụng được bao gồm trong giá dự thầu, cụ thể gồm:

+ Nhân công lắp đặt thiết bị, cài đặt và cấu hình máy chủ lưu trữ dữ liệu, ảo hóa, đồng bộ dữ liệu đám mây; Cài đặt các phần mềm quản lý dữ liệu, cài đặt tài khoản email MailPlus, VPN, phần mềm ứng dụng, phần mềm bảo mật và các phần mềm chuyên dụng đặc thù công việc khác theo yêu cầu ...

+ Nhân công cài đặt kết nối và kiểm soát truy cập, mã hóa thư mục, phân quyền ứng dụng; Cài đặt, phân quyền cho các tài khoản sử dụng & thư mục, dữ liệu chia sẻ; Kết nối liên thông, đảm bảo an toàn, bảo mật và đồng bộ thông tin - dữ liệu ...

+ Chi phí đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng và bảo hành, bảo trì tại nơi sử dụng. Hỗ trợ và xử lý các vấn đề phát sinh 24/7 khi có yêu cầu.

- Nhà thầu chuẩn bị Bảng thông tin chi tiết của hàng hóa dự thầu nộp kèm E-HSDT, tham khảo theo mẫu sau:

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT CỦA HÀNG HÓA

Stt	Tên hàng hóa theo E-HSMT	Ký mã hiệu/ Nhân mác sản phẩm (nếu có)	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng dự thầu	Yêu cầu đặc tính kỹ thuật trong E-HSMT	Đặc tính kỹ thuật trong E-HSDT	Diễn giải sự đáp ứng về đặc tính kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn (nếu có)
...											

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có khi bàn giao:

- Đúng danh mục hàng hóa, hãng sản xuất, nước sản xuất, số lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư và hợp đồng đã ký kết.

- Hàng hóa được đóng gói, vận chuyển, lắp đặt theo khuyến cáo của nhà sản xuất, đảm bảo hàng hoá đạt chất lượng tốt nhất ở thời điểm được bàn giao.

- Hàng hóa có năm sản xuất đúng theo yêu cầu tại E-HSMT.

- Hoá đơn giá trị gia tăng với tên hàng hoá theo đúng quy định hiện hành và các giấy tờ liên quan đến bảo hành hàng hóa.

- Nhà thầu cung cấp các tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa: Giấy chứng nhận xuất xứ, Giấy chứng nhận chất lượng hoặc tài liệu chứng minh khác phù hợp trong trường hợp hàng hóa chào thầu là hàng nhập khẩu; Giấy chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất trong trường hợp hàng hóa chào thầu được sản xuất tại Việt Nam.

- Thử nghiệm:

+ Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của Chủ đầu tư (nếu được yêu cầu) để chứng minh hàng hóa đó có chất lượng, đặc điểm kỹ thuật... phù hợp với các quy định trong hợp đồng.

+ Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Mọi chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đều do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Cách thức xử lý của Chủ đầu tư đối với hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Hàng hóa qua kiểm tra và thử nghiệm mà không phù hợp về chất lượng, về đặc tính kỹ thuật ..., thì Chủ đầu tư có thể từ chối và nhà thầu sẽ phải thay thế các hàng hóa bị từ chối. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế các hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế đó nếu cần thiết. Mọi rủi ro và các chi phí phát sinh liên quan đến việc thay thế do nhà thầu chịu.

Sau khi hoàn thành các nội dung về Kiểm tra và Thử nghiệm hàng hóa, nhà thầu không được miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng.